

- Đối với các đề tài, dự án của địa phương: Sở Khoa học, Công nghệ và Môi trường phối hợp với cơ quan chủ quản và cơ quan tài chính đồng cấp thực hiện công tác kiểm tra tình hình thực hiện đề tài, dự án về tiến độ thực hiện, các nội dung khoa học công nghệ,... theo hợp đồng đã ký. Riêng về kiểm tra tình hình sử dụng kinh phí đã cấp cho các đề tài, dự án do cơ quan chủ quản chủ trì phối hợp với cơ quan tài chính đồng cấp thực hiện.

Trường hợp đơn vị thực hiện đề tài, dự án không đảm bảo thực hiện các điều khoản đã ghi trong hợp đồng, sử dụng kinh phí sai mục đích, sai chế độ, các cơ quan kiểm tra nêu trên sẽ kiến nghị cấp có thẩm quyền đình chỉ thực hiện đề tài, dự án và thu hồi kinh phí đã cấp.

III. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký, thay thế cho Thông tư liên tịch số 50/1998/TTLT/BTC-BKHCNMT ngày 15/4/1998 của liên Bộ Tài chính - Khoa học, Công nghệ và Môi trường hướng dẫn công tác quản lý tài chính đối với nguồn kinh phí thu hồi từ các nhiệm vụ khoa học, công nghệ. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Tài chính, Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường để nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

KT. Bộ trưởng Bộ Tài chính
Thứ trưởng

NGUYỄN THỊ KIM NGÂN

KT. Bộ trưởng Bộ Khoa học,
Công nghệ và Môi trường
Thứ trưởng

BÙI MẠNH HẢI

KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ - CÔNG NGHIỆP - THƯƠNG MẠI

THÔNG TƯ liên tịch số 03/2001/TTLT- BKHT-BCN-BTM ngày 18/5/2001 hướng dẫn việc nhập khẩu linh kiện ô tô dạng CKD1.

Căn cứ Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam năm 1996, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam năm 2000 và Nghị định số 24/2000/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2000 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam;

Căn cứ ý kiến của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 365/CP-KTTH ngày 10 tháng 4 năm 1999 của Văn phòng Chính phủ;

Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công nghiệp, Bộ Thương mại ban hành Thông tư hướng dẫn việc lắp ráp ô tô dạng CKD1 của các doanh nghiệp sản xuất lắp ráp ô tô như sau:

1. Các doanh nghiệp sản xuất lắp ráp ô tô được phép hoạt động tại Việt Nam được nhập khẩu linh kiện ô tô dạng CKD1 để thăm dò thị trường tiêu thụ trong nước đối với các mẫu ô tô mới với số lượng tối đa 300 xe với thời gian tối đa không quá 2 năm cho mỗi mẫu ô tô mới.

2. Khi triển khai sản phẩm mới, doanh nghiệp cần đăng ký bổ sung sản phẩm mới vào danh mục sản phẩm trong Luận chứng kinh tế kỹ thuật hoặc Báo cáo nghiên cứu khả thi đã trình Bộ Kế hoạch và Đầu tư khi xin cấp Giấy phép Đầu tư.

3. Sau khi được Bộ Kế hoạch và Đầu tư xác nhận đăng ký bổ sung danh mục sản phẩm, doanh nghiệp báo cáo Bộ Thương mại để được giải quyết thủ tục nhập khẩu theo quy định hiện hành.

4. Đối với các mẫu ô tô mới hiện doanh nghiệp đang lắp ráp, nếu chưa nhập đủ số lượng trên và nếu có nhu cầu thì Bộ Thương mại xem xét cho nhập tiếp cho đủ số lượng 300 xe, còn đã nhập đủ thì không xem xét cho nhập tiếp.

5. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

KT. Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư
Thủ trưởng

VŨ HUY HOÀNG

KT. Bộ trưởng Bộ Công nghiệp
Thủ trưởng

NGUYỄN XUÂN CHUẨN

KT. Bộ trưởng Bộ Thương mại
Thủ trưởng

MAI VĂN DẦU

BỘ CÔNG NGHIỆP

**THÔNG TƯ số 02/2001/TT-BCN ngày
27/4/2001 hướng dẫn việc xuất
khẩu khoáng sản hàng hóa thời
kỳ 2001 - 2005.**

Căn cứ Nghị định số 74/CP ngày 01 tháng 11 năm 1995 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy Bộ Công nghiệp;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 20 tháng 3 năm 1996 và Nghị định số 76/2000/NĐ-CP ngày 15 tháng 12 năm 2000 của Chính phủ quy định chi tiết việc thi hành Luật Khoáng sản (sửa đổi);

Thi hành Quyết định số 46/2001/QĐ-TTg ngày

04 tháng 4 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa thời kỳ 2001 - 2005;

Bộ Công nghiệp hướng dẫn việc xuất khẩu khoáng sản hàng hóa thời kỳ 2001 - 2005 như sau.

I. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

Khoáng sản hàng hóa trong Thông tư này là các loại khoáng sản rắn được các tổ chức, cá nhân khai thác, chế biến theo Giấy phép khai thác, Giấy phép khai thác tận thu hoặc Giấy phép chế biến khoáng sản do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các loại khoáng sản rắn được phép nhập khẩu theo quy định của pháp luật về thương mại để chế biến hoặc tái xuất (dưới đây được gọi là khoáng sản).

Các loại kim loại, hợp kim không thuộc danh mục khoáng sản.

II. ĐIỀU KIỆN XUẤT KHẨU KHOÁNG SẢN

1. Đối với khoáng sản khai thác trong nước:

a) Được khai thác hợp pháp theo quy định của pháp luật về khoáng sản;

b) Không bị cấm xuất khẩu bởi quy định riêng biệt của Thủ tướng Chính phủ;

c) Đạt tiêu chuẩn chất lượng theo quy định tại Phụ lục của Thông tư này;

d) Thị trường trong nước không có nhu cầu hoặc tiêu thụ không hết lượng khoáng sản khai thác được.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.LawSoft.com